

Quyết định số: 19/2025/DS –ST
Ngày: 21/02/2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 13 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 63/2024/TLST- DS ngày 25/11/2024 về việc “ *Tranh chấp Hợp đồng đặt cọc*”;
giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1986;

HKTT: Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam;

Địa chỉ liên hệ: Khu phố Doi Sóc, phường Phù Chân, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

Người đại diện theo ủy quyền: Chu Đình H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Số E ngõ A Pháo Đài L, phường L, quận Đ, TP . Hà Nội;

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Nguyễn Thị Phương T1, sinh năm 1993;

2. Chị Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 2000;

Cùng địa chỉ: Khu phố Doi Sóc, phường Phù Chân, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1986;

HKTT: Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam;

Địa chỉ liên hệ: Khu phố Doi Sóc, phường Phù Chấn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

Người đại diện theo ủy quyền: Chu Đình H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Số E ngõ A Pháo Đài L, phường L, quận Đ, TP . Hà Nội;

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Nguyễn Thị Phương T1, sinh năm 1993;

2. Chị Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 2000;

Cùng địa chỉ: Khu phố Doi Sóc, phường Phù Chấn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Yêu cầu khởi kiện:

- Tuyên bố vô hiệu đối với Hợp đồng đặt cọc về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 14/04/2023 và Giấy thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và giao nhận tiền đặt cọc ngày 03/05/2023 giữa ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị T;

- Bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn S toàn bộ số tiền đặt cọc là 485.000.000 đồng (Bốn trăm tám mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.2 Về án phí: Bà Nguyễn Thị T chịu án phí Dân sự sơ thẩm; Được xét giảm số tiền án phí do điều kiện khó khăn, không tự mình gây ra; Còn phải chịu án phí với số tiền 5.850.000 đồng (Năm triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng)

Trả lại cho ông Nguyễn Văn S: Số tiền tạm ứng án phí: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0001901 Ngày 22/11/2024 và 11.700.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0001907 ngày 29/11/2024; Cả hai biên lai được phát hành bởi Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật Thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh BN;*
- *VKSND TP, tỉnh BN;*
- *Chi cục THA TPTS;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phong